TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHÂU THÀNH** **TỈNH BẾN TRE**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **57**/2018/HS-ST
Ngày: 26-10-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH – TỈNH BẾN TRE

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Phan Thanh Tòng.**

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông **Trần Văn Tiền**.

2/ Ông **Lý Tấn Hùng**.

- Thư ký phiên tòa: Ông **Huỳnh Minh Hiền** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành.

***- Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành tham gia phiên tòa*:** Ông **Cao Duyệt Phương** – Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 10 năm 2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 47/2018/HSST ngày 11 tháng 9 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 59/2018/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 10 năm 2018 đối với bị cáo:

Phạm Nhựt T, sinh ngày 28/01/2000; tại tỉnh Bến Tre;

ĐKTT: Số E, ấp B, xã A, huyện T, tỉnh Bến Tre;

Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không;

Nghề nghiệp: Học viên (T Cao đẳng nghề Đồng Khởi);

Trình độ văn hóa: 09/12;

Con ông Phạm Thanh P và bà Nguyễn Thị Kim L;

Bị cáo chưa có vợ con;

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa.

-*Bị hại:* Lê Thị T (đã chết)

- *Đại diện hợp pháp của bị hại:*

+ Nguyễn Văn T, sinh năm 1961;

Trú tại: Ấp H, xã C, huyện B, tỉnh Bến Tre.

+ Triệu Hoàng H, sinh năm 1981;

+ Nguyễn Hoàng K, sinh năm 1992; (Có mặt)

Cùng ĐKTT: Ấp H, xã H, huyện C, tỉnh Bến Tre.

Ông T, anh H ủy quyền cho anh K theo văn bản ủy quyền ngày 07/5/2018.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

+ Nguyễn Thị Kim L, sinh năm 1977; (Có mặt)

Trú tại: Số E, ấp B, xã A, huyện T, tỉnh Bến Tre.

- *Người làm chứng:*

+ Nguyễn Thị A, sinh năm 1944; (Vắng mặt)

Trú tại: Ấp H, xã H, huyện C, tỉnh Bến Tre

+ Phạm P, sinh năm 1991; (Vắng mặt)

Trú tại: Ấp P, xã P, thành phố B, tỉnh Bến Tre.

+ Lê Minh N, sinh ngày 05/01/2000; (Vắng mặt)

Trú tại: Ấp H, xã T, huyện B, tỉnh Bến Tre.

+ Hồ Trí T, sinh năm 1983; (Vắng mặt)

Trú tại: Ấp H, xã H, huyện C, tỉnh Bến Tre.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 09 giờ 10 phút, ngày 07/04/2018, Phạm Nhựt T điều khiển xe mô tô biển số 71C3 – 296.52 (có giấy phép lái xe theo quy định) lưu thông trên đường Huỳnh Tấn Phát theo hướng từ vòng xuyến cảng Giao Long về hướng vòng xuyến xã Hữu Định. Khi lưu thông đến đoạn thuộc ấp Hữu Chiến, xã Hữu Định, Châu Thành, huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre thì T thì để xe va chạm vào giỏ xách treo bên trái, phía sau xe đạp do bà Lê Thị T điều khiển đang lưu thông cùng chiều phía trước. Hậu quả làm cả hai té ngã xuống đường, bà T bị thương nặng được đưa đi cấp cứu đến ngày 11/04/2018 thì tử vong, T bị thương tích nhẹ.

Vật chứng tạm giữ:

- 01 xe mô tô biển số 71C3 – 296.52, nhãn hiệu Exciter, màu trắng –xanh, số máy 55P1400719, số khung 5P10EY400700;

- 01 xe đạp màu xám trên yên phía sau có buộc một đoạn gỗ nằm ngang, hai đầu đoạn gỗ có treo hai giỏ loại đựng hàng hóa có cùng kích thước 55cm x 26cm;

- 01 giấy phép lái xe số 830189001404 cấp ngày 20/03/2018, hạng A1 mang tên Phạm Nhựt T.

Tại biên bản khám nghiệm hiện trường được lập vào ngày 07/04/52018 và 10/04/2018 thể hiện:

- Đoạn đường nơi xảy ra tai nạn là đường hai chiều, thẳng, rộng 10,50 mét; có dãy phân cách cứng cố định ở giữa phân chia mặt đường thành hai phần đường xe chạy riêng biệt.

- Hiện trường được vẽ theo hướng Bắc, lấy mép đường bên phải theo hướng từ vòng xuyến cảng Giao Long về hướng vòng xuyến Hữu Định làm chuẩn.

- Xe đạp sau va chạm ngã bên trái, đầu quay về hướng Nam, đuôi quay về hướng Bắc; trục trước cách mép chuẩn là 0,33 mét; trục sau cách mép chuẩn là 0,42 mét.

- Xe mô tô biển số 71C3 – 296.52 ngã bên trái, đầu quay về hướng Tây Nam, đuôi quay về hướng Đông Bắc; trục trước cách mép chuẩn 1,15 mét, trục sau cách mép chuẩn 2,30 mét.

+ Vết cày 1 xe mô tô biển số 71C3 – 296.52 dài 0,25 mét, đầu vết cày cách mép chuẩn 2,10 mét, đuôi vết cày cách mép chuẩn 2,10 mét.

+ Vết cày 2 xe mô tô biển số 71C3 – 296.52 dài 2,94 mét, đầu vết cày cách mép chuẩn 2,70 mét, đuôi vết cày cách mép chuẩn 1,90 mét.

+ Vết cày 3 xe mô tô biển số 71C3 – 296.52 dài 2,35 mét, đầu vết cày cách mép chuẩn 2,15 mét, đuôi vết cày cách mép chuẩn 1,67 mét.

+ Vết cày 4 xe mô tô biển số 71C3 – 296.52 dài 0,45 mét, đầu vết cày cách mép chuẩn 1,95 mét, đuôi vết cày cách mép chuẩn 1,97 mét.

+ Vết cày 5 xe mô tô biển số 71C3 – 296.52 dài 0,27 mét, đầu vết cày cách mép chuẩn 2,40 mét, đuôi vết cày cách mép chuẩn 2,45 mét.

Thông qua công tác khám nghiệm hiện trường xác định được lỗi trong vụ tai nạn giao thông là do Phạm Nhựt T không chú ý quan sát dẫn đến tai nạn. Hành vi của Phạm Nhựt T đã vi phạm vào khoản 23 Điều 8 Luật giao thông đường bộ năm 2008.

Tại bản kết luận giám định tử thi số 56/TT ngày 26/04/2018 của Phòng kỷ thuật hình sự Công an tỉnh Bến Tre kết luận: Nguyên nhân tử vong của bà Lê Thị T là do chấn thương sọ não, xuất huyết, tụ máu nội sọ.

Tại bản kết luận giám định pháp ý về độ tuổi số 18/18/ĐT ngày 20/06/2018 của Viện pháp y quốc gia, phân viện tại TP.HCM kết luận: tại thời điểm gây tai nạn ngày 07/04/2018 Phạm Nhựt T trên 18 tuổi.

Cáo trạng số 51/CT-VKSCT-HS ngày 11/9/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành truy tố bị cáo Phạm Nhựt T về *"Tội vi phạm quy định về việc tham gia giao thông đường bộ*" theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017:

Xử phạt bị cáo Phạm Nhựt T từ 12 tháng đến 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 tháng đến 36 tháng.

- Về trách nhiệm dân sự:

+ Ghi nhận bị cáo đã thỏa thuận bồi thường xong cho gia đình bà Lê Thị T toàn bộ các khoản chi phí tổng cộng 71.519.000 đồng và đại diện hợp pháp của bà Lê Thị T không có yêu cầu gì khác.

- Về xử lý vật chứng:

+ Ghi nhận Cơ quan CSĐT Công an huyện Châu Thành đã trả lại 01 xe mô tô biển số 71C3 – 296.52, nhãn hiệu Exciter, màu trắng –xanh, số máy 55P1400719, số khung 5P10EY400700 cho bị cáo T; đã trả lại 01 xe đạp màu xám trên yên phía sau có buộc một đoạn gỗ nằm ngang, hai đầu đoạn gỗ có treo hai giỏ loại đựng hàng hóa có cùng kích thước 55cm x 26cm cho đại diện hợp pháp của bà Lê Thị T;

+ Trả lại cho bị cáo 01 giấy phép lái xe số 830189001404 cấp ngày 20/03/2018, hạng A1 mang tên Phạm Nhựt T.

Đại diện hợp pháp của bị hại trình bày: Xin xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được giảm nhẹ hình phạt, để tiếp tục việc học và đi làm phụ lo cho gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Tại phiên tòa, vắng mặt người làm chứng Phạm P, Nguyễn Thị A, Lê Minh N, Hồ Trí T. Bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại không có ý kiến. Đại diện Viện kiểm sát đề nghị tiếp tục xét xử. Hội đồng xét xử xét thấy việc vắng mặt của những người làm chứng không ảnh hưởng đến việc xét xử do đã có lời khai rõ ràng trong quá trình điều tra nên tiếp tục xét xử là phù hợp quy định tại Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận của bị cáo trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay thống nhất nhau, phù hợp với các biên bản khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm phương tiện, bản ảnh hiện trường, các kết luận giám định, lời khai người làm chứng và các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định: Vào khoảng 09 giờ 10 phút, ngày 07/04/2018, tại đường Huỳnh Tấn Phát, đoạn thuộc ấp Hữu Chiến, xã Hữu Định, huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre, bị cáo Phạm Nhựt T đã có hành vi điều khiển xe mô tô biển số 71C3 – 296.52, lưu thông theo hướng từ vòng xuyến cảng Giao Long về hướng vòng xuyến Hữu Định,

thiếu chú ý quan sát, dẫn đến va chạm vào giỏ xách treo bên trái, phía sau xe đạp do bà Lê Thị T điều khiển đang lưu thông cùng chiều phía trước gây ra tai nạn giao thông. Hậu quả làm bà Lê Thị T tử vong. Bị cáo có giấy phép lái xe hạng A1 do Sở Giao thông vận tải tỉnh Bến Tre cấp ngày 20/3/2018. Hành vi của Phạm Nhựt T đã vi phạm khoản 23 Điều 8 Luật giao thông đường bộ năm 2008. Tại bản kết luận giám định tử thi số 56/TT ngày 26/04/2018 của Phòng kỷ thuật hình sự Công an tỉnh Bến Tre kết luận: Nguyên nhân tử vong của bà Lê Thị T là do chấn thương sọ não, xuất huyết, tụ máu nội sọ. Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hành sự, thực hiện hành vi phạm tội với lỗi vô ý khi điều khiển xe mô tô thiếu chú ý quan sát. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự an toàn công cộng, gây mất trật tự an toàn giao thông trên địa bàn huyện nói chung và nơi bị cáo thực hiện tội phạm, gây nên tâm lý bất an cho mọi người khi tham gia điều khiển phương tiện giao thông. Hậu quả bà Út tử vong là do hành vi vi phạm pháp luật từ bị cáo gây ra. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo Phạm Nhựt T đã phạm vào Tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Cáo trạng truy tố và quan điểm luận tội của Kiểm sát viên là có căn cứ pháp luật, đúng người đúng tội. Tuy nhiên, biên bản hiện trường thể hiện điểm va chạm tại làn đường xe bị cáo và xe bị hại được phép lưu thông. Cả hai phương tiện lưu thông cùng chiều, chạy đúng làn đường, bị cáo đụng vào xe đạp của bà Út từ phía sau gây tai nạn giao thông là do thiếu chú ý quan sát. Tại phiên tòa, Kiểm sát viên cũng xác định việc bị hại lưu thông trên đường là đúng quy định, không có lỗi của bị hại. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát xác định bị cáo có lỗi khi vượt phải phương tiện khác sai quy định là không chính xác.

[3] Xét tình tiết tăng nặng bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Xét tình tiết giảm nhẹ, bị cáo có tình tiết giảm nhẹ: bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án tiền sự; bị cáo đã thỏa thuận khắc phục bồi thường toàn bộ chi phí cho gia đình bị hại; bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đại diện hợp pháp của bị hại có đơn bãi nại và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; bị cáo có bác ruột là thương binh được quy định tại điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[4] Bị cáo có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, không có tình tiết tăng nặng, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, còn đang là học viên của T dạy nghề. Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mà chỉ cần giao bị cáo về địa phương phối hợp cùng gia đình quản lý, giáo dục bị cáo trở thành công dân lương thiện, có ích cho xã hội và có tác

dụng phòng ngừa chung nên cho bị cáo được hưởng án treo là phù hợp quy định tại Điều 2 Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn về Điều 65 của Bộ luật hình sự về án treo và Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

[5] Về trách nhiệm dân sự:

- Đại diện hợp pháp của bị hại bà Lê Thị T đã nhận bồi thường toàn bộ các khoản chi phí với tổng số tiền 71.519.000 đồng và đại diện hợp pháp của bị hại không có yêu cầu nào khác nên ghi nhận.

- Bà Nguyễn Thị Kim L không yêu cầu bị cáo hoàn lại số tiền bà đã bồi thường nên ghi nhận.

[6] Về xử lý vật chứng:

- Cơ quan CSĐT Công an huyện Châu Thành đã trả lại 01 xe mô tô biển số 71C3 – 296.52, nhãn hiệu Exciter, màu trắng –xanh, số máy 55P1400719, số khung 5P10EY400700 cho bị cáo Phạm Nhựt T; trả lại 01 xe đạp màu xám trên yên phía sau có buộc một đoạn gỗ nằm ngang, hai đầu đoạn gỗ có treo hai giỏ loại đựng hàng hóa có cùng kích thước 55cm x 26cm cho anh Nguyễn Hoàng K là đại diện hợp pháp của bị hại xong nên không xét đến.

- Trả lại cho bị cáo 01 giấy phép lái xe hạng A1, số 830189001404 do Sở Giao thông vận tải tỉnh Bến Tre cấp ngày 20/03/2018 mang tên Phạm Nhựt T.

[8] Về án phí:

- Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí là 200.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] *Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 65 Bộ Luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017:*

Tuyên bố bị cáo Phạm Nhựt T phạm *"Tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*";

Xử phạt bị cáo Phạm Nhựt T 01 (Một) năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 (Hai) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 26/10/2018).

Giao bị cáo Phạm Nhựt T về cho Ủy ban nhân dân xã A, huyện T, tỉnh Bến Tre phối hợp cùng với gia đình bị cáo giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trong T hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

[2] Trách nhiệm dân sự:

- Ghi nhận đại diện hợp pháp của bị hại bà Lê Thị T đã nhận bồi thường toàn bộ các khoản chi phí với tổng số tiền 71.519.000 đồng và đại diện hợp pháp của bị hại không có yêu cầu nào khác.

- Ghi nhận bà Nguyễn Thị Kim L không yêu cầu bị cáo hoàn lại tiền bồi thường.

[3] *Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:*

Về xử lý vật chứng: Trả lại cho bị cáo Phạm Nhựt T 01 giấy phép lái xe hạng A1, số 830189001404 do Sở Giao thông vận tải tỉnh Bến Tre cấp ngày 20/03/2018 mang tên Phạm Nhựt T.

[4] *Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:*

- Án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Phạm Nhựt T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng.

Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh Bến Tre (1b);
- VKSND tỉnh Bến Tre
- STP tỉnh Bến Tre (1b);
- VKSND huyện Châu Thành (1b);
- Chi cục THADS huyện Châu Thành (1b);
- Công an huyện (1b);
- Bộ phận HS CA huyện (2b);
- UBND xã A (1b);
- Những người tham gia tố tụng (5b);
- Lưu: HS vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Phan Thanh Tòng